

ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI  
TRƯỜNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG



## **PROJECT II**

**NHÓM 3**

**ĐỀ TÀI : THIẾT KẾ WEBSITE QUẢN LÝ ĐỒ ÁN SINH VIÊN**

Sinh viên thực hiện: **Nguyễn Thái An – 20198197**

**Lê Đình Hoàng Anh – 20198201**

**Lê Đức Anh – 20198202**

Giảng viên hướng dẫn **TS. Trương Thị Diệu Linh**

## I.Mô tả yêu cầu đề tài.

Thiết kế website quản lý sinh viên làm project.

Phía giảng viên có thể xem danh sách sinh viên, thông tin của sinh viên, lịch sử cuộc gặp giữa giảng viên và sinh viên, có mục tiến độ công việc, nhiệm vụ sắp tới cho sinh viên, đặt lịch hẹn, có chức năng giúp giảng viên thông báo lịch rảnh cho sinh viên.

Phía sinh viên có thể xem lại lịch sử cuộc gặp, thông tin đề tài, yêu cầu cho mỗi lần gặp, xem lịch rảnh của giảng viên, đặt lịch và hủy lịch gặp.

## II.Định hướng thực hiện đề tài.

**Ngôn ngữ lập trình:** Có thể sử dụng một số ngôn ngữ lập trình phổ biến như HTML, CSS, JavaScript để thiết kế front-end cho trang web nhằm tạo giao diện và các tương tác khi người dùng sử dụng. Ngôn ngữ lập trình C# để code back-end cho chương trình nhằm xử lý logic và kết nối với cơ sở dữ liệu để đưa ra các thông tin.

**Cơ sở dữ liệu:** thiết kế một cơ sở dữ liệu để lưu trữ thông tin về sinh viên, giảng viên, các cuộc gặp và lịch trình của họ bằng công cụ quản lý cơ sở dữ liệu SQL.

**Tính năng quản lý sinh viên:** Trang web cần cho phép giảng viên xem danh sách sinh viên, thông tin của sinh viên và lịch sử cuộc gặp giữa giảng viên và sinh viên. Ngoài ra, cần có một mục tiến độ công việc và nhiệm vụ sắp tới cho sinh viên để giảng viên có thể đánh giá và hỗ trợ các sinh viên.

**Tính năng quản lý giảng viên:** Sinh viên cần được cung cấp thông tin về lịch trình của giảng viên để có thể chọn thời gian hợp lý cho cuộc gặp. Ngoài ra, cần có chức năng giúp giảng viên thông báo lịch rảnh cho sinh viên và đặt lịch hẹn.

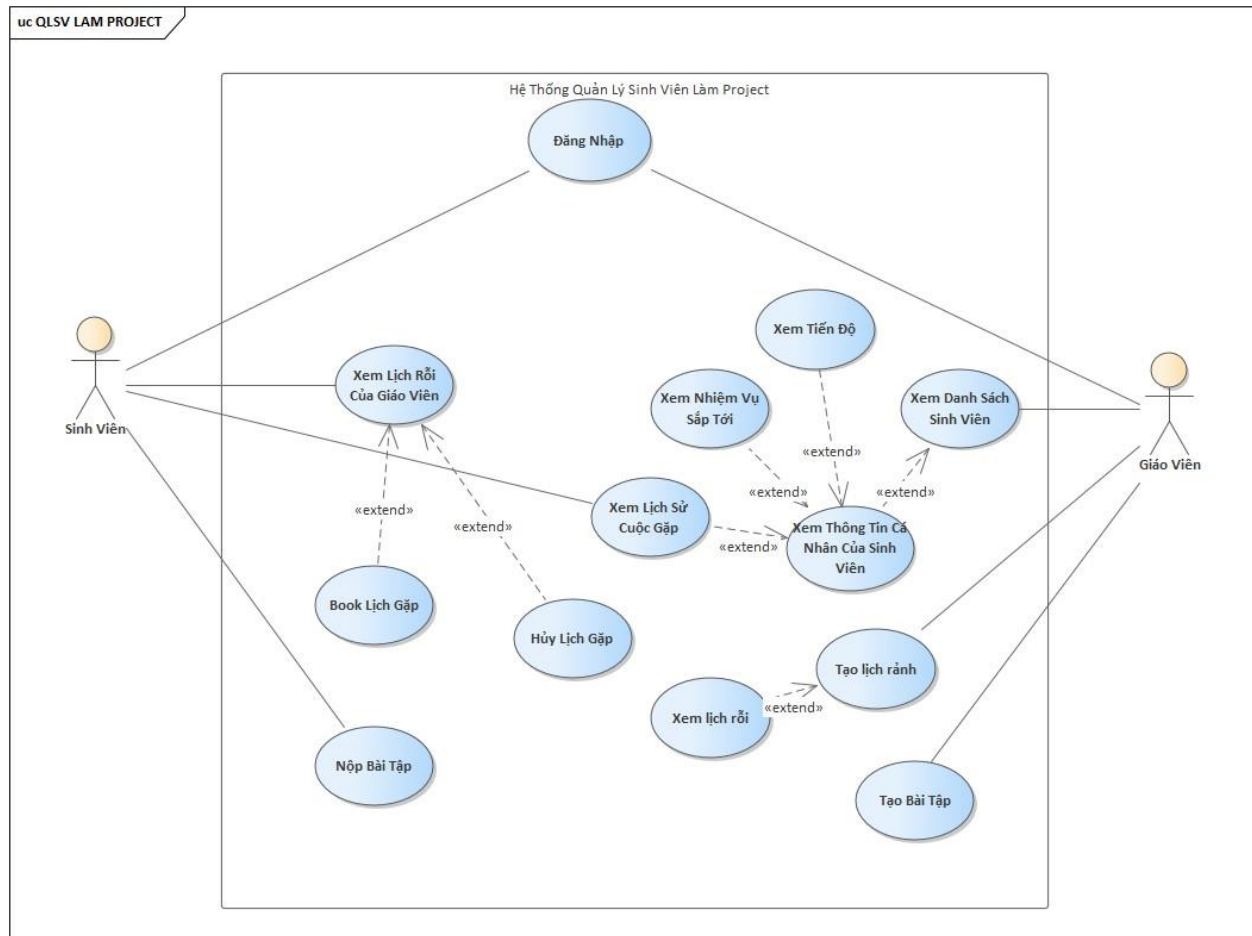
**Tính năng quản lý lịch:** Trang web cần cho phép sinh viên xem lại lịch sử cuộc gặp, thông tin đề tài, yêu cầu cho mỗi lần gặp, xem lịch rảnh của giảng viên, đặt lịch và hủy lịch gặp.

**Giao diện người dùng:** Thiết kế một giao diện người dùng đơn giản và dễ sử dụng để dễ dàng tiếp cận với người dùng

**Kiểm thử và sửa lỗi:** Sau khi hoàn thành trang web, cần kiểm thử và sửa lỗi để đảm bảo trang web hoạt động một cách ổn định và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của giảng viên và sinh viên.

## III. Use Case

# Use-case diagram



## Đặc tả use case

### 1, Use case đăng nhập

Tiêu đề	Nội dung
Tên use-case	Đăng nhập
Mô tả	Use case cho phép người dùng đăng nhập vào hệ thống để thực hiện những chức năng của mình
Actors	Sinh viên, giảng viên
Điều kiện kích hoạt	Người dùng chọn chức năng đăng nhập từ trang chủ của hệ thống
Tiền điều kiện	Người dùng phải tài khoản hệ thống trước đó

Hậu điều kiện	Người dùng đăng nhập thành công
Luồng sự kiện chính	1. Người dùng mở app
	2. Người dùng chọn biểu tượng đăng nhập 3. Người dùng nhập tk,mk 4. a,Hệ thống xác thực thông tin thành công người dùng 5. Màn hình hệ thống hiển thị đăng nhập thành công 6. Kết thúc use-case
Luồng ngoại lệ	4b, Hệ thống xác thông tin đăng nhập không chính xác và hiển thị thông báo, 4b1, Người dùng hủy đăng nhập. use case dừng lại

## 2, Xem lịch rỗi của giảng viên

Tiêu đề	Nội dung
Tên use-case	Xem lịch rỗi của giảng viên
Mô tả	Use case cho phép sinh viên xem được lịch rảnh của giảng viên mình trên hệ thống
Actors	Sinh viên
Điều kiện kích hoạt	Sinh viên chọn chức năng Xem lịch rỗi của giảng viên
Tiền điều kiện	Sinh viên phải đăng nhập thành công
Hậu điều kiện	Sinh viên được đưa tới giao diện kết quả, hiển thị rảnh của giảng viên
Luồng sự kiện chính	1. Sinh viên bấm vào biểu tượng để xem lịch rỗi 2. Hệ thống kiểm tra yêu cầu rồi đưa ra kết quả trên màn hình 3. Kết thúc use case

## 3, Book lịch gặp

Tiêu đề	Nội dung
Tên use-case	Book lịch gặp

Mô tả	Use case cho phép sinh viên xem đăng ký trước lịch hẹn với giảng viên
Actors	Sinh viên
Điều kiện kích hoạt	Sinh viên chọn chức năng book lịch gặp
Tiền điều kiện	Sinh viên phải đang ở giao diện xem lịch rồi của giảng viên
Hậu điều kiện	-Hệ thống ghi nhận kết quả - Hệ thống thông báo book thành công
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sinh viên chọn book lịch gặp</li> <li>2. Hệ thống kiểm tra xem khung giờ được chọn có thỏa mãn không</li> <li>3. Thỏa mãn hiển thị thanh công và ghi nhận kết quả</li> <li>4. kết thúc use case</li> </ol>
Luồng ngoại lệ	3b, Hệ thống nhận kiểm tra thấy không thỏa mãn 3b1, Kết thúc use case

#### 4, Hủy lịch gặp

Tiêu đề	Nội dung
Tên use-case	Hủy lịch gặp
Mô tả	Use case cho phép sv hủy lịch đã đăng ký trước đó
Actors	Sinh viên
Điều kiện kích hoạt	SV chọn chức năng hủy lịch gặp
Tiền điều kiện	- Sinh viên đang ở chức năng xem lịch rồi của giảng viên  -Lịch hẹn phải được đăng ký thành công trước đó
Hậu điều kiện	Xóa thành công lịch hẹn, hiển thị kq
Luồng sự kiện chính	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chọn hủy lịch gặp</li> <li>2. Hệ thống kiểm tra xác nhận yêu cầu</li> <li>3. Hệ thống xóa lịch hẹn</li> <li>4. Hiển thị kết quả ra màn hình</li> <li>5. kết thúc use case</li> </ol>

## 5, Nộp bài tập

Tiêu đề	Nội dung
Tên use-case	Nộp bài tập
Mô tả	Use case cho phép sv nộp bài tập được giao
Actors	Sinh viên
Điều kiện kích hoạt	SV chọn chức năng nộp bài tập
Tiền điều kiện	SV đăng nhập thành công Giảng viên giao bài tập
Hậu điều kiện	Hệ thống lưu lại kết quả Hiển thị nộp thành công
Luồng sự kiện chính	1, Sinh viên chọn nộp bài tập 2, Sinh viên submit kết quả 3, Hệ thống lưu lại đáp án, file.. 4, Hệ thống hiển thị kết quả cho sv 5, Kết thúc use case

## 6, Xem danh sách sinh viên

Tiêu đề	Nội dung
Tên use-case	Xem danh sách sinh viên
Mô tả	Use case cho phép giảng viên xem danh sách sinh viên mình quản lý
Actors	Giảng viên
Điều kiện kích hoạt	Giảng viên chọn chức năng xem danh sách sinh viên
Tiền điều kiện	Giảng viên đăng nhập thành công hệ thống
Hậu điều kiện	Hiển thị kết quả là danh sách sinh viên

Luồng sự kiện chính	1, GV chọn xem danh sách sinh viên 2, Hệ thống hiển thị danh sách kết quả cho giảng viên 3, Kết thúc use case
---------------------	---

## 7, Xem danh sách sinh viên

Tiêu đề	Nội dung
Tên use-case	Xem danh sách sinh viên
Mô tả	Use case cho phép giảng viên xem danh sách sinh viên mình quản lý
Actors	Giảng viên
Điều kiện kích hoạt	Giảng viên chọn chức năng xem danh sách sinh viên
Tiền điều kiện	Giảng viên đăng nhập thành công hệ thống
Hậu điều kiện	Hiển thị kết quả là danh sách sinh viên
Luồng sự kiện chính	1, GV chọn xem danh sách sinh viên 2, hệ thống hiển thị danh sách kết quả cho giảng viên 3, kết thúc use case

## 8, Xem thông tin cá nhân của sinh viên

Tiêu đề	Nội dung
Tên use-case	Xem thông tin cá nhân của sinh viên
Mô tả	Use case cho phép giảng viên xem thông tin sinh viên mình quản lý
Actors	Giảng viên
Điều kiện kích hoạt	Giảng viên chọn chức năng xem thông tin sv
Tiền điều kiện	Giảng viên đang ở giao diện xem danh sách sinh viên
Hậu điều kiện	Hiển thị kết quả là thông tin sinh viên viên được chọn

Luồng sự kiện chính	1, GV chọn xem danh sách sinh viên 2, Hệ thống hiển thị thông tin sv kết quả cho giảng viên 3, Kết thúc use case
---------------------	--

## 9, Xem tiến độ

Tiêu đề	Nội dung
Tên use-case	Xem tiến độ
Mô tả	Use case cho phép giảng viên xem tiến độ project của sinh viên
Actors	Giảng viên
Điều kiện kích hoạt	Giảng viên chọn xem tiến độ
Tiền điều kiện	Giảng viên đang ở giao diện xem thông tin cá nhân của sinh sv
Hậu điều kiện	Hiển thị tiến độ của sv được chọn
Luồng sự kiện chính	1, GV chọn xem xem tiến độ 2, Hệ thống hiển thị danh sách kết quả cho giảng viên 3, Kết thúc use case

## 10, Tạo lịch rảnh

Tiêu đề	Nội dung
Tên use-case	Tạo lịch rảnh
Mô tả	Tạo lịch rảnh để sinh viên biết sau có thể đặt trước được
Actors	Giảng viên
Điều kiện kích hoạt	Giảng viên chọn chức năng tạo lịch rảnh
Tiền điều kiện	Giảng viên đăng nhập thành công hệ thống
Hậu điều kiện	Tạo lịch rảnh thành công Hệ thống lưu lại kq

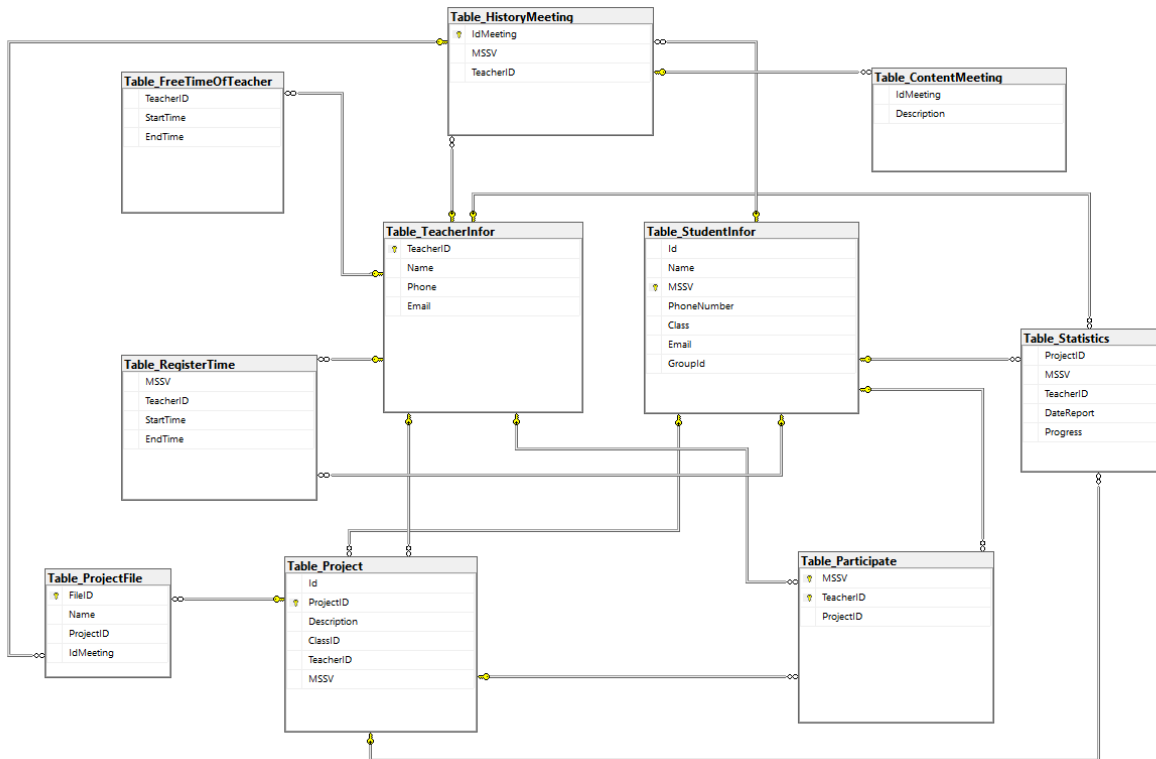


Luồng sự kiện chính	1, GV chọn chức năng tạo lịch rảnh 2, GV chọn các khoảng thời gian rảnh để lưu lại 3, Hệ Thống ghi nhận kết quả 4, Hệ thống hiển thị tạo lịch thành công 5, Kết thúc use case
---------------------	---

#### 11, Tạo bài tập

Tiêu đề	Nội dung
Tên use-case	Tạo bài tập
Mô tả	Use case cho phép giảng viên tạo bài tập
Actors	Giảng viên
Điều kiện kích hoạt	Giảng viên chọn chức năng tạo bài tập
Tiền điều kiện	Giảng viên đăng nhập thành công hệ thống
Hậu điều kiện	Hiển thị kết quả là danh sách sinh viên
Luồng sự kiện chính	1, GV chọn chức năng tạo bài tập 2, GV giao bài tập
	3, Hệ thống lưu lại bài tập lên hệ thống 4, Hệ thống báo kết quả tạo thành công cho giảng viên 5, Kết thúc use case

## IV. Thiết kế Cơ sở dữ liệu



1. **Bảng "StudentInfor"**: chứa thông tin về các sinh viên, bao gồm các thông tin như mã số sinh viên (khóa chính), tên sinh viên, địa chỉ email, số điện thoại, lớp học.
2. **Bảng "TeacherInfor"**: chứa thông tin về các giảng viên, bao gồm các thông tin như mã số giảng viên (khóa chính), tên giảng viên, địa chỉ email, số điện thoại.
3. **Bảng "FreeTimeOfTeacher"**: chứa thông tin về lịch rảnh của giảng viên, bao gồm các thông tin như mã số giảng viên (khóa ngoại đến bảng "TeacherInfor"), thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc.
4. **Bảng "RegisterTime"**: chứa thông tin về lịch rảnh của giảng viên được đăng ký bởi sinh viên, bao gồm các thông tin như mã số sinh viên (khóa ngoại đến bảng "Sinh viên"), mã số giảng viên (khóa ngoại đến bảng "Giảng viên"), thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc.
5. **Bảng "Project"**: chứa thông tin về các đồ án của sinh viên, bao gồm các thông tin như mã số đồ án, tên đồ án, mã số lớp, mã số sinh viên (khóa ngoại đến bảng "StudentInfor"), mã số giảng viên hướng dẫn (khóa ngoại đến bảng "TeacherInfor").
6. **Bảng "ProjectFile"**: chứa thông tin về các file đồ án của sinh viên, bao gồm các thông tin như mã số file (khóa chính), tên file, mã số đồ án (khóa ngoại đến bảng "Project").
7. **Bảng "Statistics"**: chứa thông tin về thống kê các đồ án, bao gồm các thông tin như mã số đồ án, mã số sinh viên, mã số giảng viên hướng dẫn, ngày báo cáo, tiến độ công việc.
8. **Bảng "HistoryMeeting"**: chứa thông tin về lịch sử các cuộc gặp giữa giảng viên và sinh viên, bao gồm các thông tin như mã số cuộc gặp (khóa chính), mã số sinh viên (khóa ngoại đến bảng "StudentInfor"), mã số giảng viên (khóa ngoại đến bảng "TeacherInfor").
9. **Bảng "ContentMeeting"**: chứa thông tin về cuộc gặp giữa giảng viên và sinh viên, bao gồm các thông tin như mã số cuộc gặp (khóa ngoại đến bảng "HistoryMeeting"), nội dung chi tiết buổi gặp.
10. **Bảng "Participate"**: chứa thông tin về các đồ án mà sinh viên đang làm và giảng viên đang hướng dẫn, bao gồm các thông tin mã số sinh viên (khóa ngoại đến bảng "StudentInfor"), mã số giảng viên (khóa ngoại đến bảng "TeacherInfor"), mã số đồ án (khóa ngoại đến bảng "Project")

## V.Thiết kế giao diện

### **+ ) Giao diện đăng nhập**

## Quản lý đồ án

Tên đăng nhập


Mật khẩu

Đăng nhập

**+) Giao diện bên phía giảng viên**

[illegible]


## Xem chi tiết

 Kiểm tra lịch	Họ tên sinh viên	
	Lớp	
	Email	
	Số điện thoại liên hệ	
	Mã đồ án	
	Nhóm	
	Thành viên nhóm	
	Xem thông tin cuộc gặp	

## Xem thông tin cuộc gặp

 Kiểm tra lịch	Mã đồ án	
	Nhóm	
	Ngày gặp	
	Ghi chú buổi gặp	

## Tạo lịch



Tạo lịch

Chọn thời gian bắt đầu

05/17/2023 4:00 AM

Chọn thời gian kết thúc

05/17/2023 4:00 AM

Chọn địa điểm

Chọn địa điểm

Ghi chú

Ghi chú


Lưu

Xem lịch

March 2023

Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
26	27	28	1	2	3	4
5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30	31	1
2	3	4	5	6	7	8

## Tạo bài tập



Kiểm tra lịch

Danh sách SV

Bài tập

Tạo bài tập

Bài tập 1

Lớp:

Bài tập 2

Lớp:

Bài tập 3

Lớp:



Kiểm tra lịch
Danh sách SV
Bài tập

Tạo bài tập

Tiêu đề:

Nhập tiêu đề

Chi tiết:

Nhập hướng dẫn chi tiết

Lớp:

Chọn lớp


Sinh viên:

MSSV

Giờ:

00:00

## +) Giao diện bên phía sinh viên



Kiểm tra lịch
Nộp bài

Học phần

Ngày


Thời gian

Thêm

Xóa


Học phần

Tiết	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							



Kiểm tra lịch

Nộp bài



Bài tập 1


Môn:

☒

Bài tập 2

Môn:


☐



Kiểm tra lịch

Nộp bài

### Bài tập 1

 Đính kèm

Nộp bài